

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

Số: 1241/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 01 tháng 8 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình  
hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc  
đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Công văn số 120/UBDT-KHTC ngày 21/02/2014 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn triển khai Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 38/TTr-BDT ngày 21/4/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, cơ quan ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



\* SƠM THỊ ÁNH HỒNG

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Chiến lược  
công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 1241/QĐ-UBND  
ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích:

- Triển khai, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, đề án, dự án về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh nhằm đạt được các mục tiêu của Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/03/2013 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là QĐ 449) và Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là QĐ 2356) về việc Ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

- Tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của xã hội về công tác dân tộc; qua đó, phối hợp triển khai thực hiện hoàn thành và có hiệu quả các chương trình, chính sách, đề án, dự án đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### 2. Yêu cầu:

- Nâng cao vai trò tham mưu, đề xuất của các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về cơ chế, giải pháp thực hiện các chính sách dân tộc; đồng thời, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện những nội dung nêu trong Kế hoạch.

- Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ngành trong việc thực hiện các chương trình, chính sách, đề án, dự án đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số.

### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

#### 1. Phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong đồng bào dân tộc thiểu số:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cung cấp và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2011 - 2015 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 07/01/2013, đảm bảo điều kiện giáo dục đặc thù đối với học sinh dân tộc thiểu số;

- Mở rộng dạy và học ngôn ngữ dân tộc thiểu số tại các trường phổ thông; tăng cường số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên là người dân tộc thiểu số;

- Đề xuất bổ sung, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn;

- Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển dạy nghề đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 23/10/2013 của UBND tỉnh nhằm nâng cao chất lượng hệ thống các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú;

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng thanh niên người dân tộc thiểu số đang tại ngũ để tạo nguồn cán bộ khi xuất ngũ về địa phương;

- Đẩy mạnh công tác giáo dục, phổ biến tuyên truyền pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, luật sư là người dân tộc thiểu số;

- Tranh thủ các nguồn vốn hợp pháp trong và ngoài nước để tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số; củng cố quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số:**

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể đến từng khóm, ấp, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng có đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị về vị trí, nhiệm vụ của công tác dân tộc trong tình hình mới; tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng công an, quân sự ở cơ sở thật sự trong sạch, vững mạnh, đủ sức làm nòng cốt trong công tác giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương, nhất là các vùng trọng điểm về quốc phòng - an ninh;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm làm mất đoàn kết, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phòng, chống buôn bán người trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thực hiện tốt chính sách động viên, khuyến khích người có uy tín tham gia công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, chính sách, đề án, dự án triển khai ở địa phương; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng trong sạch vững mạnh;

- Thực hiện quy hoạch, đào tạo, phân luồng, hướng nghiệp học sinh dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở và các cấp học khác để tạo nguồn cán bộ gắn với nhu cầu sử dụng của địa phương, đặc biệt chú trọng các vị trí cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị các cấp, nhất là những vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thực hiện tốt chính sách đào tạo theo chế độ cử tuyển đối với đồng bào dân tộc thiểu số để tạo nguồn cán bộ và phát triển nguồn nhân lực dân tộc thiểu số;

- Đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, am hiểu phong tục tập quán, biết tiếng nói và chữ viết đồng bào dân tộc thiểu số làm công tác dân tộc;

- Tạo điều kiện phát triển đội ngũ doanh nhân là người dân tộc thiểu số.

### **3. Phát triển sản xuất, đẩy nhanh công tác giảm nghèo bền vững trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Quy hoạch phát triển các vùng kinh tế trong tỉnh phù hợp với điều kiện từng vùng, theo Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Khuyến khích doanh nghiệp sử dụng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động là người dân tộc thiểu số;

- Tăng cường đầu tư, đưa ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế biến, tiêu thụ sản phẩm, nông sản của đồng bào dân tộc thiểu số;

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về đất ở, đất sản xuất, nhà ở, vốn tín dụng phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo, đặc biệt khó khăn; chính sách xuất khẩu lao động, hỗ trợ người dân tộc thiểu số đi lao động ở nước ngoài và các chính sách khác liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số;

- Tạo cơ hội bình đẳng để đồng bào tiếp cận các nguồn lực phát triển và thụ hưởng dịch vụ, phúc lợi xã hội; tạo môi trường thuận lợi để thu hút mọi nguồn lực vào phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **4. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số:**

- Đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống công trình hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu; từng bước nâng cấp, hoàn thiện các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường giao thông nông thôn kết nối liên vùng kinh tế trọng điểm sản xuất hàng hóa tập trung, đảm bảo di lại thuận tiện; tiếp tục đầu tư mở rộng và nâng cấp mạng lưới điện đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân;

- Tập trung đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi vừa và nhỏ theo hướng đa mục tiêu: Kiểm soát tưới tiêu, ngăn mặn, ngọt hóa, xổ phèn phục vụ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, cấp nước sinh hoạt; tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ nghiên cứu và nhân giống cây trồng, vật nuôi;

- Phát triển chợ đầu mối, mở rộng giao lưu, trao đổi, quảng bá hàng hóa nông sản, thủy sản tại các vùng sản xuất tập trung, chợ dân sinh, chú trọng nâng

cấp, cải tạo, mở rộng mạng lưới chợ hiện có, đầu tư thêm các chợ mới ở những nơi có nhu cầu, kết hợp phát triển chợ với siêu thị và trung tâm thương mại, hình thành mạng lưới phân phối hợp lý nguồn hàng hóa trong vùng đồng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Quy hoạch sắp xếp, ổn định dân cư gắn với đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn mới và phù hợp với phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số;

- Phát triển hạ tầng truyền dẫn sóng đồng bộ, đảm bảo chuyển tải được các dịch vụ phát thanh, truyền hình, viễn thông và công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của đồng bào dân tộc thiểu số;

- Đầu tư nâng cấp các trung tâm văn hóa, thể thao ở các huyện, thành phố; xây dựng nhà văn hóa cấp xã.

#### **5. Phát triển toàn diện các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe:**

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân; tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất tuyến y tế cơ sở, y tế dự phòng và các lĩnh vực y tế chuyên sâu khác;

- Có giải pháp, biện pháp giảm thiểu tình trạng hôn nhân cận huyết thống;

- Thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ khám bệnh định kỳ ở các cơ sở y tế; hỗ trợ dinh dưỡng cho các cháu mẫu giáo, mầm non và học sinh tiểu học để cải thiện tầm vóc, sức khỏe thanh, thiếu niên các dân tộc thiểu số.

#### **6. Bảo tồn, phát triển văn hóa, xã hội vùng dân tộc thiểu số:**

- Phát triển toàn diện văn hóa dân tộc thiểu số; giữ gìn, bảo tồn, tôn vinh và phát huy bản sắc văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết, tập quán, tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa gắn với việc bảo quản, giữ gìn, bảo tồn di tích văn hóa, di tích lịch sử ở từng địa phương; xây dựng nếp sống văn minh, bài trừ mê tín, dị đoan, hủ tục lạc hậu; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng ấp, khóm, xã, phường, thị trấn văn hóa;

- Thực hiện tốt chính sách đặc thù hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới, hỗ trợ trẻ em, nhất là trẻ em nghèo vùng dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

#### **7. Tập trung đầu tư phát triển địa bàn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số:**

- Ưu tiên lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các chính sách, chương trình, dự án đầu tư, hỗ trợ đặc thù để phát triển kinh tế - xã hội huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao, xã, ấp đặc biệt khó khăn;

- Có cơ chế ưu đãi đầu tư phát triển sản xuất hàng hóa, dịch vụ; thực hiện chính sách chuyển đổi ngành, nghề;

- Tranh thủ nguồn vốn ODA, các nguồn tài trợ hợp pháp khác để đầu tư phát triển vùng dân tộc thiểu số.

#### **8. Đảm bảo nước sinh hoạt, môi trường sống vùng dân tộc thiểu số:**

- Thực hiện tốt các chính sách về nước sinh hoạt, tạo điều kiện về mặt bằng, thuế,... để huy động mọi thành phần kinh tế đầu tư cung cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho vùng dân tộc thiểu số;

- Đảm bảo môi trường sống, môi trường sản xuất, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; hỗ trợ người dân vùng dân tộc thiểu số trong việc xây dựng các công trình vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm theo tiêu chí của chương trình xây dựng nông thôn mới;

- Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với đồi sông đồng bào dân tộc thiểu số; tranh thủ các nguồn vốn tài trợ hợp pháp hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển sinh kế bền vững, nâng cao thu nhập.

#### **9. Phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ:**

Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các đề tài nghiên cứu có liên quan đến việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

### **III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

#### **1. Ban Dân tộc tỉnh:**

Căn cứ nội dung các chương trình, chính sách, đề án, dự án của các Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 theo QĐ 449, QĐ 2356 chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện toàn diện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, ngành và địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, địa phương; tham mưu và chuẩn bị nội dung để Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

#### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Dân tộc tỉnh, các Sở, ngành tỉnh có liên quan, bố trí nguồn vốn (theo lĩnh vực quản lý) để thực hiện Kế hoạch này; chủ động huy động mọi nguồn lực đầu tư đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội vùng có đồng bào dân tộc thiểu số; hướng dẫn lòng ghép hiệu quả các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số với Kế hoạch này;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tinh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này.

### **3. Sở Tài chính:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, căn cứ khả năng ngân sách Nhà nước hằng năm, cân đối, đề xuất bối trí ngân sách địa phương, trình phân bổ ngân sách Trung ương được giao (theo lĩnh vực quản lý) để thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Nhà nước.

### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tinh có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; thực hiện công tác quy hoạch dân cư vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với quy hoạch phát triển sản xuất ổn định; tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, chuyền giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ phát triển sản xuất để từng bước ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Phối hợp với Ban Dân tộc tinh, các Sở, ngành tinh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất và các chương trình, chính sách khác của Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn.

### **5. Sở Công Thương:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tinh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tinh đến năm 2020.

### **6. Sở Giao thông Vận tải:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tinh có liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; từng bước hoàn thiện các tuyến giao thông, nhất là giao thông nông thôn, đảm bảo đi lại và vận chuyển hàng hóa trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **7. Sở Nội vụ:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tinh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; có giải pháp phát triển nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ công tác ở vùng đặc biệt khó khăn; xây dựng quy chế quản lý sinh viên cử tuyển và phân công sau tốt nghiệp

trở về phục vụ tại địa phương; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

#### **8. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục dân tộc, các chính sách về giáo dục liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số và chính sách đào tạo theo chế độ cử tuyển nhằm tạo nguồn cán bộ dân tộc thiểu số cho các ngành, các cấp.

#### **9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, góp phần giảm nghèo bền vững.

#### **10. Sở Y tế:**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; quan tâm đầu tư, phát triển các cơ sở khám chữa bệnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bố trí đủ cán bộ y tế công tác ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo công tác khám chữa bệnh; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, đẩy mạnh công tác truyền thông tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về phòng, chống dịch bệnh ở người; vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường...;

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, chú trọng nâng cao chất lượng dân số trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; thực hiện công tác sưu tầm, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

#### **12. Sở Khoa học và Công nghệ:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; triển khai ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao giá trị các sản phẩm hàng hóa của đồng bào dân tộc thiểu số.

### **13. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; rà soát lại thực trạng đồng bào dân tộc thiểu số thiểu số sản xuất (theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan) để đề xuất Trung ương có chính sách giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần giảm nghèo bền vững.

### **14. Sở Tư pháp:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này.

### **15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này.

### **16. Sở Thông tin và Truyền thông:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan triển khai thực hiện các nội dung công việc nêu tại Kế hoạch này; xây dựng, định hướng nội dung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cấp ủy Đảng, chính quyền và mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số biết, thực hiện, ủng hộ và tích cực tham gia thực hiện.

### **17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

- Căn cứ Kế hoạch của tỉnh, điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn huyện, thành phố; đồng thời chỉ đạo các Ban, ngành huyện có liên quan phối hợp với các Sở, ngành tỉnh (được phân công thực hiện các nội dung công việc tại Kế hoạch của tỉnh) triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Chủ động huy động các nguồn lực, lồng ghép các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án khác đang triển khai trên địa bàn với các nhiệm vụ của Kế hoạch này để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

### **18. Các Sở, ngành tỉnh có liên quan:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với các Sở, ngành tỉnh được phân công triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**19. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động tỉnh và Hội Chữ thập đỏ tỉnh, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham gia triển khai Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác**

tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và mọi tầng lớp nhân dân về quan điểm, mục tiêu của Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 để tích cực tham gia thực hiện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện toàn diện Kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này với Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan; tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Chiến lược vào năm 2015 và tổng kết tình hình thực hiện Chiến lược vào năm 2020.
2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được phân công tại Mục III Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; chủ động tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện và gửi báo cáo về Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, phản ánh về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh uốn nắn, chỉ đạo kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Sơn La/ Phí Ánh Hồng